

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 21- 9 -2023

V/v: Ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hg Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Công và bà Trần Thế Yên

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải Phụng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên toà: Không thuộc trường hợp Kiểm sát viên tham gia phiên toà

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/2023/TLST – HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc: “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 13/8/2023 và Thông báo mở lại phiên toà số: 08 2023/TB-TA ngày 19 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị Thuý Ng, sinh năm 1985; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1978, vắng mặt không có lý do. Cùng trú tại địa chỉ: Tổ 1, TT Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lương Thị Thuý Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Viết H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Cường, huyện trấn Yên, tỉnh Yên Bái vào ngày 24/5/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, mỗi người một ý, không ai nghe ai, hai vợ chồng tự hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả, nay chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Toà án giải quyết được ly hôn với anh H.

Về con chung: Giữa chị và anh Nguyễn Viết H có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy Hg, sinh ngày 14/3/2007 và cháu Nguyễn Quỳnh Hương, sinh ngày 04/02/2015. Khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai cháu và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Viết H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh công nhận về thời gian, địa điểm và các điều kiện kết hôn như chị Ng đã trình bày là đúng. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống vẫn bình thường. Thời gian gần đây xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh hay đi uống rượu về và nói nhiều làm phiền đến vợ, vợ không hài lòng, nay chị Ng có đơn khởi kiện ly hôn đến Tòa án quan điểm của anh là không đồng ý ly hôn, mong vợ quay về để cùng nhau nuôi dạy con, anh sẽ thay đổi để vợ không phiền lòng nữa.

Về con chung: Chị Ng và anh H có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy Hg, sinh ngày 14/3/2007 và cháu Nguyễn Quỳnh H1, sinh ngày 04/02/2015, nếu phải ly hôn anh nguyện vọng mỗi người nuôi 1 cháu, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con, anh nhận nuôi cháu lớn.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Anh Nguyễn Viết H có hộ khẩu thường trú tại tổ 1, TT Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được thông báo hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thuý Ng và anh Nguyễn Viết H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Việt Cường, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái ngày 24/5/2006, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Chị Ng xác định không có cuộc sống hôn

nhân hạnh phúc, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã hoà giải được một lần, anh H không nhất trí ly hôn, muốn vợ quay về đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con. Tòa án thông báo cho anh H đến Tòa án để hoà giải lần 2 nhưng anh H vắng mặt không có lý do, thể hiện anh không có thiện chí muốn hoà giải, và không có biện pháp nào để khắc phục nguyên nhân mâu thuẫn do đó đề nghị ly hôn của chị Lương Thị Thuý Ng đưa ra là có căn cứ cho rằng tình trạng hôn nhân giữa chị Ng và Anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho chị Ng được ly hôn với anh H.

[3] Về con chung: Chị Ng và anh H có hai con chung là cháu Nguyễn Huy Hg, sinh ngày 14/3/2007 và cháu Nguyễn Quỳnh Hương, sinh ngày 04/02/2015. Trong quá trình giải quyết nguyện vọng của hai cháu là được ở với mẹ, chị Ng có yêu cầu là được trực tiếp nuôi hai cháu, anh H yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Huy Hg.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con là quyền, đồng thời cũng là nghĩa vụ của cha mẹ. Hiện tại chị Ng làm công việc buôn bán tranh đá quý, có nhà ở và thu nhập ổn định.

Anh Nguyễn Viết H không chứng minh được công việc và thu nhập của mình, mặt khác do anh H hay uống rượu say không tu trí làm ăn đây là nguyên nhân chị Ng yêu cầu xin ly hôn.

Để bảo đảm quyền lợi của hai cháu, xét cần giao hai con chung là cháu Nguyễn Huy Hg, sinh ngày 14/3/2007 và cháu Nguyễn Quỳnh Hương, sinh ngày 04/02/2015 cho chị Lương Thị Thuý Ng trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo qui định của pháp luật. Anh Nguyễn Viết H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lương Thị Thuý Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về chi phí tố tụng: Chị Lương Thị Thuý Ng phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Viết H không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thuý Ng được ly hôn anh Nguyễn Viết H.

2. Giao hai con chung là cháu Nguyễn Huy Hg, sinh ngày 14/3/2007 và cháu Nguyễn Quỳnh Hương, sinh ngày 04/02/2015 cho chị Lương Thị Thuý Ng trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi theo qui định của pháp luật.

Anh Nguyễn Viết H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lương Thị Thuý Ng phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số AA/2022/0000688 ngày 26-6-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình (Chị Ng đã nộp đủ án phí).

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị Thuý Ng và anh Nguyễn Viết H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái
- VKS ND huyện Yên Bình
- Chi cục THADS huyện Yên Bình.
- Các đương sự
- UBND xã Việt Cường, Trấn Yên.
- Lưu hs, TA

Đã Ký

Hg Kim Sơn

